

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

CUNG CẤP GIẢI PHÁP, PHẦN MỀM THANH TOÁN HỌC PHÍ

Số: 0301/...-2020/HĐ-SSCTH

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Hợp đồng khung số: 688619/SS-GDDT/HP về việc Cung cấp Phần mềm Quản lý trực tuyến các nguồn thu để triển khai “ Đề án thanh toán học phí SSC” ngày 29 tháng 12 năm 2019 giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Công ty Cổ phần Văn hóa Ngôi Nhà Xanh;

Căn cứ Công văn số 2224/CTPH-SGD&ĐT-NHNNHCM-CTYNNX ngày 04/07/2014 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty Cổ phần Văn hóa Ngôi Nhà Xanh về việc triển khai đề án thanh toán học phí qua thẻ SSC

Căn cứ Kế hoạch 02/KH-NHNN ngày 27/12/2013 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về Kế hoạch tổng thể phát triển thanh toán thẻ qua điểm chấp nhận thẻ giai đoạn 2014-2015;

Căn cứ Công văn số 3668/UBND-VX ngày 09/9/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc các giao dịch cần đẩy nhanh thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực y tế, giáo dục;

Căn cứ Công văn số 3835/UBND-TM ngày 07/8/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Công văn số 3235/UBND-VX ngày 06/8/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về cơ chế thu, sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2019-2020 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào nhu cầu và năng lực của mỗi bên.

Hôm nay, ngày _____ tháng _____ năm 2020, hai bên gồm:

Bên A: CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA NGÔI NHÀ XANH

Sau đây gọi tắt là “GreenHouse” hoặc Bên A

Địa chỉ : 159 Ter Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3, TP.HCM

Đại diện : Ông Ngô Doãn Chính

Chức vụ : Tổng Giám Đốc

Mã số thuế : 0311909165

Số điện thoại : (028) - 7107 9888

Bên B: TRƯỜNG ...TRUNG ...HỌC ...SỞ ...BÌNH ...TÂY.....

Sau đây gọi tắt là Bên B

Địa chỉ : ...36A...Binh...Tây...Phường...1...Quận...6...TP.HCM...

Đại diện : ...Phạm...Thị...Phường...Hồng.....

Chức vụ : ...Hiệu...trưởng.....

Ngân hàng : Vietinbank..... Chi nhánh: ... 6.....
 Số Tài khoản : ... 111.000.036.488.....
 Người thụ hưởng: ... Lương THCS ...
Bên A, Bên B dưới đây sẽ được gọi chung là “hai Bên” hoặc “các Bên” và được gọi riêng là “Bên” hoặc “mỗi Bên”.

Hai Bên cùng nhau thống nhất và thỏa thuận ký Hợp đồng này với những điều khoản sau đây:

ĐIỀU I. NGUYÊN TẮC HỢP TÁC

1. Hai Bên cam kết thực hiện Hợp đồng này trên cơ sở tuân thủ Pháp luật và các quy định, chính sách của mỗi Bên.
2. Hai Bên cùng cam kết việc hợp tác theo Hợp đồng này sẽ không làm mất uy tín hoặc làm phương hại ảnh hưởng xấu đến hình ảnh, hoạt động của Bên còn lại.
3. Nội dung hợp tác giữa Hai Bên phải được phổ biến đến từng nhân viên thừa hành có liên quan của mỗi Bên để triển khai thực hiện.

ĐIỀU II. NỘI DUNG HỢP TÁC

1. Bên A cung cấp miễn phí giải pháp, phần mềm quản lý học phí và cài đặt phần mềm này cho Bên B.
2. Bên B cung cấp tài khoản ngân hàng để thu học phí cho Bên A thông qua: Mẫu 1 và Hợp đồng này, hoặc gửi công văn cho Bên A.
3. Hai Bên cùng thống nhất nội dung và các bước thanh toán phí và học phí như sau:
 - 3.1 Bên B lập kế hoạch thu phí, học phí trên hệ thống của Bên A và chấp nhận thanh toán thông qua các dịch vụ của đối tác thứ ba liên kết với Bên A.
 - 3.2 Bên A liên kết với các đối tác thứ ba gồm ngân hàng thu hộ, các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán (*bao gồm cả đơn vị cung cấp dịch vụ ví điện tử*) để ký hợp đồng hợp tác tích hợp dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán vào giải pháp, phần mềm cung cấp cho bên B, giúp Phụ huynh học sinh chủ động về thời gian và lựa chọn địa điểm thực hiện việc thanh toán phí và học phí thay vì phải tập trung tại trường.
 - 3.3 Bên A thực hiện đối soát giao dịch với Bên B, đối tác thứ ba thông qua giải pháp phần mềm trên.
 - 3.4 Bên B chỉ định và đồng ý:
 - (i) Ngân hàng (có hệ thống đối soát tự động) là đầu mối tiếp nhận toàn bộ số tiền mà khách hàng đã thanh toán cho Bên B để chờ đối soát qua dịch vụ thanh toán, trung gian thanh toán của đối tác thứ ba với thông tin tài khoản nhận tiền của dự án SSC mở tại Ngân hàng, cụ thể như sau: Số tài khoản.....- mở tại và do quản lý. Việc thanh quyết toán số tiền này giữa hai Bên được thực hiện theo phụ lục 01 Hợp đồng này (*lưu đồ quy trình thanh toán đính kèm*).
 - (ii) Bên B thông qua Hợp đồng này đồng ý đối tác thứ ba chuyển toàn bộ số tiền thu được từ khách hàng vào tài khoản nêu trên và đồng ý Bên A thực hiện đối soát số liệu với đối tác thứ ba về số tiền đã thực hiện hỗ trợ thu hộ cho Bên B theo hợp đồng ký kết giữa Bên A và đối tác thứ ba.
4. Phí dịch vụ: là khoản phí mà khách hàng của Bên B (Phụ huynh học sinh) phải trả cho ngân hàng, các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán cung cấp dịch vụ cho bên A khi

khách hàng thực hiện 01 giao dịch thành công qua giải pháp, phần mềm thanh toán học phí do bên A cung cấp; chi tiết bảng phí dịch vụ được công bố công khai cho các bên theo từng thời kỳ hoặc bằng một phụ lục hợp đồng với bên B sau khi bên B lựa chọn dịch vụ (Vietelpay, Momo, Payoo, Vnpay, WebMoney, ECPay, Sacombankpay, Saigonbank...).

ĐIỀU III. CAM KẾT CỦA CÁC BÊN

1. Hai Bên cam kết tuân thủ các điều khoản của Hợp đồng, các Phụ lục hoặc các thỏa thuận bổ sung (nếu có) sẽ được ký kết giữa Hai Bên để đảm bảo hiệu quả nhất chất lượng Dịch vụ cũng như giải quyết sự cố phát sinh và các khiếu nại của Khách hàng.
2. Hai Bên thông báo trước cho nhau khi có kế hoạch thay đổi về dịch vụ, nâng cấp phiên bản mới, nâng cấp hệ thống... để có kế hoạch phối hợp thực hiện, không làm ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng cũng như có thể kiểm soát rủi ro có thể xảy ra. Việc thông báo phải được thực hiện bằng văn bản tối thiểu 05 ngày làm việc trước khi các thay đổi diễn ra.
3. Hai bên cam kết đại diện của mỗi bên có đủ thẩm quyền để ký hợp đồng hợp tác này.
4. Hai Bên chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi vi phạm pháp luật của chính Bên mình, các đơn vị thành viên của mình, nhân viên của mình trong quá trình thực hiện hợp đồng này.

ĐIỀU IV. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

1. Quyền của Bên A

- 1.1 Bên A được tiếp cận với Cán bộ, nhân viên hoặc Phụ huynh học sinh của Bên B để giới thiệu về sản phẩm/dịch vụ thông qua sự đồng ý và giám sát của bên B.
- 1.2 Bên A được tham gia vào các hoạt động, sự kiện của Bên B để giới thiệu sản phẩm, dịch vụ với các chuyên đề như Hội Chợ hướng nghiệp, Ngày hội tuyển sinh, truyền thông tập trung phương thức thanh toán điện tử thông qua sự đồng ý và giám sát của bên B.
- 1.3 Bên A được yêu cầu Bên B chia sẻ thông tin giao dịch thanh toán để thực hiện đối soát, tra soát.

2. Nghĩa vụ của Bên A

- 2.1 Bảo mật thông tin dữ liệu của bên B bao gồm nhà trường và PHHS theo đúng các quy định của pháp luật.
- 2.2 Cung cấp các giải pháp, phần mềm thanh toán phí và học phí theo nội dung đã thống nhất tại Hợp đồng này.
- 2.3 Cung cấp thông tin hỗ trợ Bên B về tình trạng thực hiện và thanh toán giao dịch.
- 2.4 Cung cấp số liệu đối soát qua các kênh thu hộ của đối tác thứ ba và chốt kết quả đối soát với bên B trước khi đối tác thứ ba chuyển khoản cho bên B tiền hỗ trợ thu hộ theo quy trình nghiệp vụ mà các bên thống nhất.
- 2.5 Phối hợp với đối tác thứ ba, Bên B giải quyết trực tiếp những khiếu nại của khách hàng liên quan tới giao dịch thanh toán phí và học phí trên hệ thống Bên A;
- 2.6 Tiếp nhận và phối hợp với đối tác thứ ba trả lời yêu cầu tra soát từ Bên B (đối với các giao dịch liên quan).

ĐIỀU V. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

1. Quyền của Bên B

- 1.1 Được Bên A cung cấp giải pháp, phần mềm thanh toán phí và học phí nhằm xây dựng, quản lý việc thu phí và học phí tại Nhà trường và là cơ sở cung cấp dịch vụ cho khách hàng.
- 1.2 Được Bên A và các đối tác thứ ba cung cấp dịch vụ theo thỏa thuận tại Hợp đồng này.
- 1.3 Được quyền yêu cầu tra soát với Bên A và được giải đáp chậm nhất trong vòng 48 tiếng.
- 1.4 Được yêu cầu Bên A hướng dẫn, cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết liên quan đến kênh giao dịch của Bên A.
- 1.5 Kiểm tra, giám sát việc triển khai dịch vụ hợp tác trên các kênh của Bên A.
- 1.6 Được yêu cầu Bên A xử lý các phát sinh liên quan đến nghiệp vụ thanh toán phí và học phí.

2. Nghĩa vụ của Bên B

- 2.1 Bên B có trách nhiệm đưa chính xác thông tin phí và học phí của Khách hàng lên hệ thống của Bên A.
- 2.2 Bên B chấp nhận và đồng ý cho Bên A thực hiện việc đối soát chi tiết các giao dịch thanh toán phí và học phí trước khi đối tác thứ ba chuyển khoản vào tài khoản của Bên B.
- 2.3 Cung cấp tài khoản ngân hàng cho Bên A để các đối tác thứ ba chuyển khoản tiền hỗ trợ thu hộ vào tài khoản ngân hàng của Bên B thông qua gửi bản sao thông báo tài khoản do Ngân hàng cấp hoặc gửi công văn cho Bên A.
- 2.4 Tạo điều kiện cho Bên A tiếp cận Cán bộ nhân viên và phụ Huynh học sinh để giới thiệu dịch vụ .
- 2.5 Có trách nhiệm truyền thông, thông báo, tư vấn và giới thiệu tới phụ huynh học sinh, học sinh về việc hợp tác giữa các Bên theo Hợp đồng này.
- 2.6 Đảm bảo chính xác các thông báo về phí, học phí, phí dịch vụ của đối tác thứ ba khi cung cấp, công bố cho Khách hàng. Bên B cam kết giải quyết trực tiếp với Khách hàng tất cả các tranh chấp, khiếu nại về thông tin do Bên B cung cấp.
- 2.7 Phối hợp với Bên A giải quyết trực tiếp những khiếu nại liên quan đến giao dịch thanh toán phí và học phí (*Khách hàng đã thanh toán nhưng Bên B chưa ghi nhận, ghi nhận thông tin thanh toán chậm, ghi nhận sai số tiền thanh toán...*).
- 2.8 Phối hợp với Bên A vận hành dịch vụ theo đúng nội dung thỏa thuận trong Hợp đồng này.

ĐIỀU VI. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và tự động gia hạn cho các năm tiếp theo cho đến khi có sự thay đổi giữa bên A hoặc bên B.

ĐIỀU VII. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG TRƯỚC THỜI HẠN

Hợp đồng này chấm dứt trước thời hạn, trong trường hợp sau:

1. Khi một trong hai Bên có nhu cầu chấm dứt hợp đồng và được sự thỏa thuận, chấp thuận bằng văn bản của cả Hai bên về việc chấm dứt hợp đồng.

2. Một trong hai Bên có nhu cầu chấm dứt và gửi văn bản thông báo đến Bên còn lại 15 ngày trước ngày dự định chấm dứt.
3. Một Bên có hành vi vi phạm và Bên còn lại đã có văn bản đề nghị chấm dứt/khắc phục hành vi vi phạm nhưng Bên vi phạm không chấm dứt/khắc phục hoặc không có phản hồi phù hợp, khi đó, Bên bị vi phạm có quyền chấm dứt Hợp đồng bằng một văn bản gửi Bên còn lại 01 ngày làm việc trước khi chấm dứt.
4. Sự kiện bất khả kháng kéo dài quá 60 ngày và có văn bản đề nghị chấm dứt Hợp đồng từ một trong Hai Bên.

ĐIỀU VIII. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này nếu phát sinh tranh chấp, hai Bên giải quyết trên cơ sở thương lượng với tinh thần hợp tác. Nếu hai Bên không thể giải quyết được bằng thương lượng thì các tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam theo quy định của Pháp luật. Quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành.

ĐIỀU IX. SỰ KIẾN BẤT KHẢ KHÁNG

Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng làm cản trở việc thực hiện một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ của các Bên theo Hợp đồng này. Bên bị ảnh hưởng do tình trạng bất khả kháng phải thông báo bằng văn bản cho Bên còn lại biết trong thời hạn 05 (năm) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng. Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng sẽ không phải chịu bất kỳ nghĩa vụ nào trong trường hợp chậm trễ hoặc không thực hiện được các nghĩa vụ theo Hợp đồng mà nguyên nhân do sự kiện bất khả kháng gây ra, với điều kiện tuân thủ nghĩa vụ thông báo và đã thực hiện các hành động hợp lý nhằm hạn chế ảnh hưởng của sự kiện bất khả kháng.

ĐIỀU X. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Hai bên có trách nhiệm thực hiện đúng các điều khoản trong Hợp đồng này, trường hợp có bất kỳ sự thay đổi nào khác liên quan đến các hợp đồng phải được lập thành văn bản và có chữ ký xác nhận bởi đại diện có thẩm quyền của cả Hai bên.
2. Hợp đồng này và Phụ lục 01 về Quy trình đối soát và thanh quyết toán, cùng các phụ lục khác được bổ sung tùy từng thời điểm, là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng này.
3. Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản bằng tiếng Việt, mỗi bên giữ 01 (một) bản, có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**ĐẠI DIỆN BÊN B
HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Thị Phương Hồng

PHỤ LỤC 01

QUY TRÌNH ĐỐI SOÁT VÀ THANH QUYẾT TOÁN

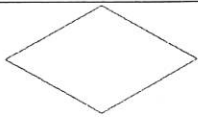
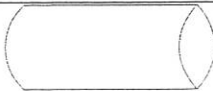
(Kèm theo bản Hợp đồng cung cấp giải pháp, phần mềm thanh toán học phí – Số:- 2020/HĐ-SSCTH ký ngày tháng năm Sau đây gọi tắt là “Hợp đồng”).

ĐIỀU 1. QUY ĐỊNH VỀ ĐỐI SOÁT

1. Việc thanh quyết toán học phí được thực hiện như sau: Số tiền thu được trong ngày N sẽ được đối tác thứ ba của Bên A chuyển một lần vào Tài khoản chuyên thu trên hệ thống thu phí trong ngày làm việc hôm sau (ngày N+...) kể từ ngày thu tiền từ khách hàng.
2. Việc thực hiện chuyển khoản tiền khách hàng thanh toán học phí cho Bên B sau khi Hai bên đối soát chậm nhất sau bảy (07) ngày làm việc.
3. Trường hợp ngày thanh toán tiền thu hộ rơi vào các ngày nghỉ, Lễ, Tết thì việc chuyển tiền thanh toán được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo liền kề.

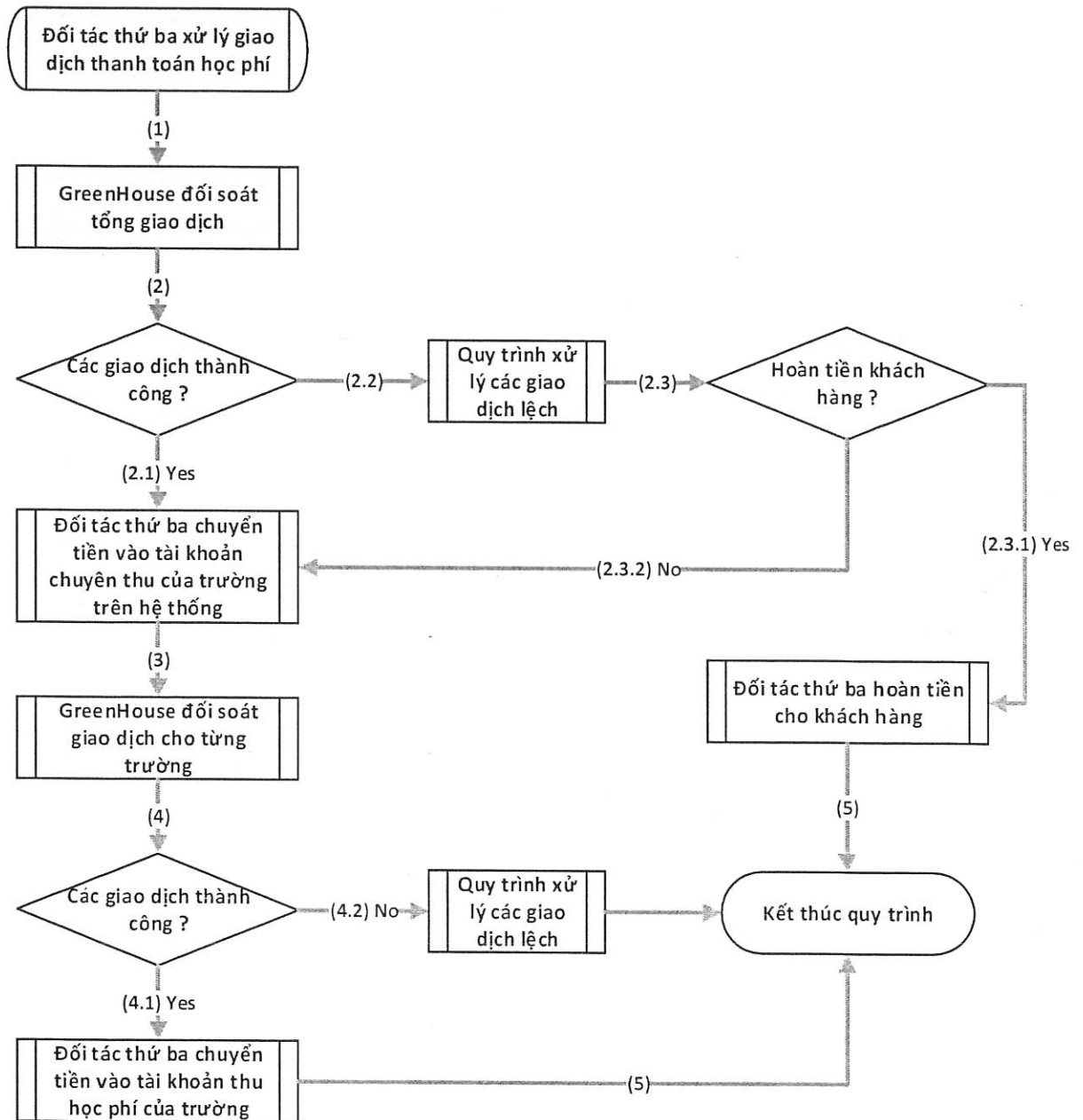
ĐIỀU 2. LƯU ĐỒ ĐỐI SOÁT VÀ THANH QUYẾT TOÁN

2.1 CÁC BÊN THÔNG NHẤT CÁC CHÚ THÍCH TRONG LƯU ĐỒ:

Ký hiệu hình vẽ	Diễn giải
	Bắt đầu hoặc kết thúc của quy trình
	Mô tả 1 công việc được thực hiện
	Các vấn đề cần được xem xét, quyết định
	Luồng xử lý
	Tài liệu văn bản được soạn thảo trong quy trình của sơ đồ
	Database lưu trữ dữ liệu
	Data input
GreenHouse	Bên A
Trường	Bên B

2.2 QUY TRÌNH ĐỐI SOÁT VÀ THANH QUYẾT TOÁN:

2.2.1. Lưu đồ:



2.2.2. Diễn giải:

Bước	Mô tả bước	Người thực hiện	Diễn giải
1	Sau khi GreenHouse thực hiện thanh toán thành công	GreenHouse	Sau khi thực hiện các giao dịch thanh toán học phí thành công thì GreenHouse sẽ gửi kết quả để tiến hành đối soát tổng giao dịch.

2	Tiến hành đối soát	GreenHouse	GreenHouse sẽ cùng nhau kiểm tra, đối soát các giao dịch khớp với nhau hay không
Bước	Mô tả bước	Người thực hiện	Diễn giải
2.1	Yes	GreenHouse	Kết quả kiểm tra là “Có” ⇒ GreenHouse chuyển khoản vào tài khoản chuyên thu (để đối soát) trên hệ thống thu phí.
2.2	No	GreenHouse	Kết quả kiểm tra là “Không” ⇒ chuyển qua xử lý đối soát các giao dịch bị lệch
2.3	Hoàn tiền cho khách hàng	GreenHouse	Kiểm tra kết quả đối soát có cần hoàn tiền khách hàng hay không
2.3.1	Yes (hoàn tiền khách hàng)	GreenHouse	Kết quả kiểm tra là “Có” ⇒ GreenHouse hoàn tiền cho khách hàng
2.3.2	No (Không hoàn tiền khách hàng)	GreenHouse	Kết quả kiểm tra là “Không” ⇒ GreenHouse chuyển khoản vào tài khoản chuyên thu (để đối soát) trên hệ thống thu phí.
3	Tiến hành đối soát	GreenHouse	GreenHouse tiến hành đối soát giao dịch của từng trường
4	Kiểm tra tất cả giao dịch thành công hay không	GreenHouse /trường	GreenHouse đối soát với trường các giao dịch khớp hay chưa
4.1	Yes	GreenHouse	Kết quả kiểm tra là “Có” ⇒ chuyển khoản từ tài khoản chuyên thu (để đối soát) vào tài khoản của trường
4.2	No	GreenHouse	Kết quả kiểm tra là “Không” ⇒ chuyển qua xử lý đối soát các giao dịch bị lệch ⇒ “Kết thúc”
5	Kết thúc		Kết thúc

ĐIỀU 3. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Phụ lục này là bộ phận không thể tách rời và có hiệu lực theo thời hạn hiệu lực của Hợp đồng.
2. Phụ lục này được lập thành hai (02) bản có nội dung và giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ một (01) bản.



